

Số 1396/SGD&ĐT-GDTH  
V/v Đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học  
theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT

Bến Tre, ngày tháng 12 năm 2009

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trường Nuôi dạy Trẻ em khuyết tật.

Ngày 27/10/2009 Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT về việc Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học, Thông tư này thay thế Quyết định 30/2005/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2005 và có hiệu lực thi hành từ ngày 11/12/2009.

Trong quá trình triển khai Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT, một số cán bộ quản lý giáo dục tiểu học đề nghị làm rõ về cách đánh giá, xếp loại hạnh kiểm; cách tính điểm học lực môn Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lí; việc xét khen thưởng và kiểm tra lại. Qua trao đổi ý kiến với Vụ Giáo dục Tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thực hiện các nội dung này như sau:

### **1. Đánh giá và xếp loại hạnh kiểm**

- Học sinh được đánh giá về hạnh kiểm căn cứ vào kết quả rèn luyện đạo đức và kỹ năng sống qua việc thực hiện 5 nhiệm vụ được cụ thể bằng 10 nhận xét ở mỗi học kỳ. *Cùng một nhận xét, học sinh có thể đạt được trong học kỳ I nhưng có thể không đạt được trong học kỳ II và ngược lại.*

- Học sinh được xếp loại hạnh kiểm vào cuối học kỳ I và cuối năm học theo hai loại: thực hiện đầy đủ và thực hiện chưa đầy đủ. Học sinh được xếp loại thực hiện đầy đủ *khi đạt từ 5 đến 10 nhận xét, mỗi nhiệm vụ đạt ít nhất một nhận xét.*

### **2. Cách tính điểm học lực môn Tiếng Việt, Lịch sử và địa lí**

- *Môn Tiếng Việt:* mỗi năm học có 4 lần kiểm tra định kỳ. Điểm của các bài chính tả/tập chép, tập làm văn, đọc thầm, đọc thành tiếng làm tròn đến 0,5; *điểm hai bài kiểm tra đọc, viết và điểm kiểm tra định kỳ làm tròn 0,5 thành 1.*

Ví dụ:

\* Đọc tiếng: 3,5 ; đọc thầm: 4,0 => điểm đọc: 7,5 làm tròn thành 8,0 điểm;

\* Chính tả: 3,0 ; TLV: 3,5 => điểm viết: 6,5 làm tròn thành 7,0 điểm.

Điểm chung môn Tiếng Việt là:  $(8,0 + 7,0) : 2 = 7,5$  làm tròn thành 8,0 điểm.

- *Môn Lịch sử và Địa lí:* mỗi năm học có 2 lần kiểm tra định kỳ, cơ cấu điểm Lịch sử và Địa lí có thể cho theo tỷ lệ 5/5 hoặc 4/6. *Điểm từng câu hỏi được cho đến 0,5 và điểm chung của bài kiểm tra tròn 0,5 thành 1.*

Ví dụ:

\* Lịch sử: 4,5 điểm;

\* Địa lí: 4,0 điểm.

Điểm chung môn Lịch sử và Địa lý là: 8,5 làm tròn thành 9,0 điểm.

- Ghi điểm vào học bạ: do không còn tính điểm trung bình cộng giữa kì, cuối kì nên việc ghi học bạ các môn cho điểm kết hợp với nhận xét được thực hiện thống nhất theo ví dụ sau:

MÔN HỌC	XẾP LOẠI HỌC LỰC					Kết quả kiểm tra đánh giá lại		NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN
	HK I		HK II		CN	K I	K II	
	Đ	HLM	Đ	HLM	HLM			
TOÁN	8	K	9	G	G			
TIẾNG VIỆT	7	K	8	K	K			
LS&DL	7	K	9	G	G			

### 3. Xét khen thưởng và kiểm tra lại

#### a) Khen thưởng

- Học lực môn các môn tự chọn không tham gia xét lên lớp, xếp loại chung về giáo dục và xét khen thưởng toàn diện.

- Học sinh xếp loại giỏi các môn tự chọn *có thể được xét khen thưởng từng mặt theo môn học.*

#### b) Kiểm tra lại

- Học sinh có học lực môn của các môn học đánh giá bằng điểm kết hợp với nhận xét đạt loại Yếu phải kiểm tra bổ sung;

- Khi xét lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học (lần 2, lần 3) điểm của các bài kiểm tra bổ sung phải đạt từ 5,0 trở lên.

Ví dụ:

+ Môn Tiếng Việt, học lực môn cả năm là:

\* Đọc tiếng: 2,5 ; đọc thầm: 2,0 => điểm đọc: 4,5 làm tròn thành 5,0 điểm;

\* Chính tả: 1,0 ; TLV: 1,5 => điểm viết: 2,5 làm tròn thành 3,0 điểm.

Điểm môn Tiếng Việt là:  $(5,0 + 3,0) : 2 = 4,0$  điểm, xếp loại Yếu.

Học sinh chỉ phải kiểm tra lại bài viết (Chính tả, Tập làm văn), nếu bài kiểm tra đạt 5,0 điểm trở lên thì được xét lên lớp.

+ Môn Lịch sử và địa lí:

\* Lịch sử: 1,5 điểm;

\* Địa lí: 2,5 điểm.

Điểm chung môn Lịch sử và Địa lý là 4,0 điểm, xếp loại Yếu.

Học sinh phải kiểm tra lại cả Lịch sử và Địa lí, nếu bài thi đạt 5,0 điểm trở lên thì được xét lên lớp.

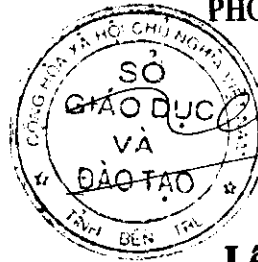
Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai nội dung công văn này đến các trường tiểu học để thực hiện ngay trong học kì I năm học 2009-2010. Các nội dung có liên quan trong công văn số 274/SGD&ĐT-GDTH ngày 26/3/2008 của Sở Giáo dục và Đào tạo trái với công văn này đều được bãi bỏ.

Chánh

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, GDTH *12*

K. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



**Lê Văn Chín**